

Số: /TTr-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO****TỜ TRÌNH****Về việc ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính  
trong lĩnh vực giáo dục**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo được giao xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

Bộ Giáo dục và Đào tạo kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính với các nội dung cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH****1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Thực hiện chủ trương của Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Kết luận số 134-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, hệ thống cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan thanh tra, chức danh có thẩm quyền lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính có sự thay đổi căn bản. Việc kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện; sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ quan thanh tra theo mô hình 02 cấp; không tổ chức thanh tra chuyên ngành tại các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành dẫn đến nhiều quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục không còn phù hợp với thực tiễn tổ chức bộ máy hiện nay.

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đã đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi, phù hợp với yêu cầu quản trị quốc gia hiện đại, chuyển đổi số và phát triển giáo dục trong bối cảnh mới.

Ngày 01 tháng 7 năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành, trong đó bổ sung, sửa đổi quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả và nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 282/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, cần thiết phải rà soát, sửa đổi toàn diện các quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục để bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và mô hình tổ chức bộ máy mới.

Bên cạnh đó, trong thời gian qua, Quốc hội đã ban hành, sửa đổi, bổ sung nhiều luật chuyên ngành giáo dục như Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục đại học, Luật Nhà giáo và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Các luật này làm phát sinh nhiều quan hệ quản lý nhà nước mới trong lĩnh vực giáo dục; đồng thời đặt ra yêu cầu phải hoàn thiện cơ chế xử phạt vi phạm hành chính nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Sau gần 05 năm thực hiện Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 127/2021/NĐ-CP) và Nghị định số 88/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục đã góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục. Tuy nhiên, qua thực tiễn tổ chức thi hành cho thấy nhiều quy định không còn phù hợp với thực tiễn hoạt động giáo dục và sự thay đổi của hệ thống pháp luật hiện hành.

Một số quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên, kiểm định chất lượng giáo dục, hoạt động của các trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên còn thiếu hoặc chưa phù hợp với thực tiễn quản trị giáo dục theo hướng tự chủ, chuyển đổi số và đa dạng hóa các mô hình hoạt động giáo dục. Một số hành vi vi phạm mới phát sinh trong thực tiễn nhưng chưa được quy định đầy đủ để xử lý như vi

phạm trong hoạt động giáo dục trên môi trường số; quản lý văn bằng, chứng chỉ điện tử; kiểm định chất lượng giáo dục; hoạt động liên kết đào tạo, hợp tác quốc tế về giáo dục; hoạt động của các nền tảng giáo dục trực tuyến; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người học khi đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động giáo dục.

Bên cạnh đó, việc tổ chức thực hiện các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục thời gian qua cũng phát sinh một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến xác định thẩm quyền xử phạt; áp dụng hình thức xử phạt bổ sung; áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; xác định mức phạt đối với một số hành vi vi phạm trong giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên. Một số quy định hiện hành chưa bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện, chưa phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong bối cảnh đổi mới tổ chức bộ máy, chuyển đổi số và phát triển các mô hình giáo dục mới.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục là cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Mục đích**

a) Thể chế hóa kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đổi mới hệ thống cơ quan thanh tra, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và đổi mới công tác xây dựng, thi hành pháp luật;

b) Hoàn thiện cơ sở pháp lý về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Luật Xử lý vi phạm hành chính và các luật chuyên ngành giáo dục; khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình tổ chức thi hành;

c) Sửa đổi, bổ sung các quy định về hành vi vi phạm, thẩm quyền xử phạt, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục;

d) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; nâng cao tính răn đe, phòng ngừa vi phạm; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người học, nhà giáo, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định**

a) Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; cải cách hành chính; sắp xếp tổ chức bộ máy; chuyển đổi số quốc gia và phát triển giáo dục trong giai đoạn mới;

b) Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các luật chuyên ngành giáo dục; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật;

c) Kế thừa các quy định còn phù hợp, ổn định, có tính khả thi; sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp hoặc chưa đầy đủ để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục;

d) Quy định cụ thể, minh bạch, khả thi về hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả và thẩm quyền xử phạt; bảo đảm mức xử phạt tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm;

đ) Bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định được xây dựng theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, cụ thể như sau:

1. Tổng kết đánh giá thi hành Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 127/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 88/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.<sup>1</sup>

2. Xây dựng Quyết định ban hành Kế hoạch xây dựng dự thảo Nghị định<sup>2</sup>.

3. Thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Nghị định.<sup>3</sup>

4. Tổ chức các hoạt động phục vụ soạn thảo dự thảo Nghị định như: tổ chức các hội thảo khoa học, tọa đàm với sự tham gia của đại diện các sở GDĐT, Phòng GDĐT, cơ sở giáo dục đại học, các chuyên gia, nhà khoa học.

5. Tổ chức lấy ý kiến để xây dựng, hoàn thiện dự thảo Nghị định: đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT; gửi văn bản lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức, đối tượng có liên quan; gửi hồ sơ dự thảo Nghị định lấy ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội.

6. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT và chỉnh lý hồ sơ dự thảo Nghị định.

7. Gửi Hồ sơ dự thảo Nghị định đến Bộ Tư pháp thẩm định.

<sup>1</sup> Công văn số 1903/BGDĐT-PC ngày 14/4/2026

<sup>2</sup> Kế hoạch số 433/KH-BGDĐT ngày 18/3/2026

<sup>3</sup> Quyết định số 869/QĐ-BGDĐT ngày 13/4/2026

8. Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét ban hành.

#### **IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

###### **1.1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục; thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

b) Các hành vi vi phạm hành chính khác trong lĩnh vực giáo dục không quy định tại Nghị định này mà được quy định tại các nghị định khác về xử phạt vi phạm hành chính thì áp dụng quy định tại nghị định đó để xử phạt.

###### **1.2. Đối tượng áp dụng**

a) Cá nhân, tổ chức Việt Nam và cá nhân, tổ chức nước ngoài (sau đây gọi tắt là cá nhân, tổ chức) có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tổ chức là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định này bao gồm:

- Cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp; cơ sở giáo dục đại học và cơ sở khác có hoạt động giáo dục đại học theo quy định của pháp luật về giáo dục đại học;

- Cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức giáo dục nước ngoài tại Việt Nam; văn phòng đại diện, phân hiệu, cơ sở đào tạo của tổ chức giáo dục nước ngoài tại Việt Nam được thành lập, cho phép hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

- Cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức, đơn vị khác được phép thực hiện chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; cấp văn bằng, chứng chỉ; liên kết giáo dục, đào tạo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục;

- Tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; tổ chức thực hiện dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, kiểm định chất lượng giáo dục thuộc phạm

vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi chung là tổ chức thực hiện dịch vụ giáo dục).

b) Cơ quan, người có thẩm quyền lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và cá nhân, tổ chức khác có liên quan.

## **2. Bộ cục của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định có 04 chương, 96 Điều, cụ thể tập trung chính một số quy định sau:

- Chương I: Quy định chung (Điều 1 đến Điều 6)

- Chương II: Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (từ Điều 7 đến Điều 90).

Mục 1: Vi phạm hành chính đối với giáo dục mầm non

Mục 2: Vi phạm hành chính đối với giáo dục phổ thông

Mục 3: Vi phạm hành chính đối với giáo dục thường xuyên

Mục 4: Vi phạm hành chính đối với giáo dục nghề nghiệp

Mục 5: Vi phạm hành chính đối với giáo dục đại học

Mục 6: Vi phạm quy định về hoạt động bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục

Mục 7: Vi phạm quy định về dịch vụ giáo dục và hợp tác quốc tế về giáo dục

Mục 8: Vi phạm quy định về hoạt động của trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên

- Chương III: Thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (từ Điều 91 đến Điều 95).

- Chương IV: Điều khoản thi hành (Điều 96).

**Chương III: Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính**

**Chương IV: Điều khoản thi hành.**

## **3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

### ***3.1. Nội dung sửa đổi, hoàn thiện***

***3.1.1. Nội dung nhằm thực hiện chủ trương phân cấp, phân quyền, sắp xếp tổ chức bộ máy và đổi mới hệ thống cơ quan thanh tra***

Dự thảo Nghị định sửa đổi, hoàn thiện các quy định về thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; việc sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ quan thanh tra theo Luật Thanh tra năm 2025 và các quy định của pháp

luật có liên quan; đồng thời rà soát, sửa đổi các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính nhằm bảo đảm phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy hiện hành và yêu cầu phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giáo dục.

### ***3.1.2. Nội dung nhằm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và xử lý vi phạm hành chính***

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả trong các lĩnh vực giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, kiểm định chất lượng giáo dục và hoạt động bảo đảm chất lượng, dịch vụ giáo dục và hợp tác quốc tế về giáo dục nhằm bảo đảm phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính, các luật chuyên ngành giáo dục và yêu cầu đổi mới quản trị giáo dục, tự chủ giáo dục đại học, chuyển đổi số và phát triển các mô hình giáo dục mới.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Luật Thanh tra và quy định của Chính phủ về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Sửa đổi, bổ sung mức phạt tối đa để phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Chỉnh sửa một số thuật ngữ để phù hợp với các quy định pháp luật mới ban hành (xác định số lượng tuyển sinh, phê duyệt chương trình đào tạo, bảo đảm chất lượng bên trong cơ sở giáo dục ...).

### ***3.1.3. Nội dung nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành pháp luật***

- Tăng mức xử phạt, bổ sung hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả đối với một số hành vi để tăng tính răn đe, bảo đảm chấm dứt hoạt động trái quy định, khôi phục trật tự quản lý nhà nước, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người học: hành vi “can thiệp vào hoạt động thi”; hành vi sửa chữa bài thi, sửa điểm, làm sai lệch dữ liệu bài thi, dữ liệu chấm thi, dữ liệu phúc khảo; các hành vi gian lận nghiêm trọng trong tổ chức thi; hành vi xâm phạm quyền, kỷ luật và an toàn của người học; hành vi gian lận, can thiệp, làm sai lệch kết quả đánh giá, làm lộ lọt đề thi, đáp án, dữ liệu chấm thi...

### ***3.1.4. Nội dung nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục***

- Hoàn thiện các quy định về trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong quản lý và xử lý vi phạm hành chính; bảo đảm tính công khai, minh bạch, khả thi và thuận lợi trong tổ chức thực hiện; đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tính răn đe, phòng ngừa vi phạm và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người học, nhà giáo, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Tích hợp nội dung xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp vào hệ thống quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục thành một văn bản thống nhất, phù hợp với cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo sau sắp xếp, tổ chức bộ máy.

- Sắp xếp các hành vi vi phạm theo lĩnh vực, cấp học, trình độ đào tạo thay vì theo từng nhóm hành vi, phù hợp với trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục theo phân cấp quản lý, bảo đảm tính hệ thống, thuận lợi trong tra cứu, áp dụng pháp luật; đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành và xử lý vi phạm hành chính trong thực tiễn.

### ***3.2. Nội dung bổ sung***

- Bổ sung các hành vi vi phạm mới phát sinh trong hoạt động giáo dục và theo các quy định pháp luật mới ban hành trong lĩnh vực giáo dục liên quan đến: dạy thêm, học thêm; sử dụng giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ; tỷ lệ nhà giáo/người học theo quy định; hành vi về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử của nhà giáo; không đáp ứng các điều kiện bảo đảm điều kiện chất lượng tại địa điểm hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học; sử dụng giáo viên nước ngoài sai quy định; hành vi vi phạm liên quan đến giáo dục trên môi trường mạng, quản lý văn bản, chứng chỉ điện tử, kiểm định chất lượng giáo dục, hoạt động liên kết đào tạo, hợp tác quốc tế về giáo dục, hoạt động của các nền tảng giáo dục trực tuyến; sử dụng thiết bị, công nghệ, phần mềm hoặc phương tiện kỹ thuật trái quy định để can thiệp vào hoạt động thi, chấm thi, phúc khảo, công bố kết quả thi; quy định về thu, chi tài chính, quản lý tài sản và huy động tài trợ; quy định về báo cáo, thống kê, cơ sở dữ liệu, bảo mật dữ liệu và hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến; quy định về thanh tra, kiểm tra và chấp hành quyết định quản lý nhà nước; quản lý, lưu trữ hồ sơ người học, bảo mật dữ liệu cá nhân và bảo vệ quyền lợi người học; vi phạm quy định về chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra, học liệu và tổ chức thực hiện chương trình trong giáo dục đại học; vi phạm quy định về tổ chức đào tạo theo ngành, chương trình đào tạo và duy trì điều kiện bảo đảm chất lượng đối với ngành, chương trình đào tạo trong giáo dục đại học; Vi phạm quy định về tổ chức hoạt động đào tạo, quản lý học tập và dữ liệu đào tạo trong giáo

dục đại học...

- Bổ sung các hành vi vi phạm mới liên quan đến kiểm định, liên kết giáo dục, tư vấn du học... phù hợp với chủ trương chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Bổ sung một số hành vi để đáp ứng yêu cầu thực tiễn: hành vi “dạy trước chương trình lớp 1” do thực tiễn hiện nay tồn tại tình trạng cho trẻ 5 tuổi học trước chương trình tiểu học, luyện đọc, viết, toán sớm gây áp lực phát triển không phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý trẻ mầm non; hành vi “không thực hiện hoặc thực hiện không đúng việc theo dõi, đánh giá; sử dụng kết quả đánh giá để tuyển chọn, xếp lớp, phân loại trẻ; làm sai lệch hồ sơ, kết quả đánh giá hoặc tổ chức khảo sát, kiểm tra, đánh giá không phù hợp với mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, phương pháp đánh giá trẻ em mầm non” để bảo đảm phù hợp Chương trình giáo dục mầm non...

- Bổ sung trách nhiệm của cá nhân, tổ chức vi phạm trong việc bảo đảm quyền lợi của người học khi bị đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động giáo dục.

- Bổ sung thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành.

- Bổ sung các đối tượng áp dụng mới theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục đại học: trường phổ thông nội trú, trường trung học nghề, cơ sở giáo dục tham gia hoạt động giáo dục đại học, cơ sở khác tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

### ***3.3. Nội dung lược bỏ***

- Lược bỏ thẩm quyền của cơ quan thanh tra, trưởng đoàn thanh tra

- Lược bỏ một số hành vi vi phạm không còn phù hợp với quy định pháp luật mới ban hành về: mở ngành (trong giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp), tổ chức và hoạt động của hội đồng trường cơ sở giáo dục công lập; hành vi vượt quy mô lớp học, quy mô tuyển sinh vì điều kiện cấp phép không còn quy định quy mô tuyển sinh và hiện chưa có căn cứ pháp lý đầy đủ về quy mô lớp học...

- Lược bỏ một số hành vi vi phạm vì không phù hợp thực tiễn như: Bỏ các quy định xử phạt hành vi “cấp phép hoạt động sai”, “quyết định thành lập sai”, công nhận “hội đồng trường” vì đó là liên quan hành vi của cơ quan quản lý nhà nước, người có thẩm quyền, xử lý theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ về đầu tư và hoạt động;

### ***3.4. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; phân quyền, phân cấp***

### ***3.4.1. Về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính***

Dự thảo Nghị định không quy định về thủ tục hành chính.

### ***3.4.2. Về phân quyền, phân cấp***

Dự thảo Nghị định quy định về phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục theo hướng bao quát, để cơ quan, người có thẩm quyền căn cứ vào các quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được quy định tại Nghị định này để xác định thẩm quyền xử phạt trên thực tế, thống nhất với quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2015, Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 1/7/2025 quy định chi tiết Luật XLVPHC về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

## **4. Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên**

Cơ quan soạn thảo đã rà soát và thấy không có điều ước quốc tế liên quan trực tiếp đến dự thảo Nghị định.

## **5. Về việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định bảo đảm không có sự phân biệt bất bình đẳng về giới.

## **6. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Dự thảo Nghị định không quy định trực tiếp về ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhưng có nhiều nội dung hỗ trợ tích cực cho chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về giáo dục, nhất là thông qua việc quy định xử lý các vi phạm liên quan đến dữ liệu điện tử, cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, tuyển sinh trực tuyến, học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ điện tử, đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa, dữ liệu học tập, dữ liệu thi, kiểm tra, đánh giá và an toàn, an ninh thông tin. Các quy định này góp phần tăng cường kỷ luật trong quản lý, cập nhật, khai thác và bảo vệ dữ liệu giáo dục; phòng ngừa gian lận, giả mạo, can thiệp trái phép vào hệ thống, phần mềm, dữ liệu điện tử; đồng thời thúc đẩy sử dụng hồ sơ điện tử, dữ liệu số và các nền tảng quản lý số, phù hợp với yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới phương thức quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

## **VI. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH GỬI THẨM ĐỊNH**

.....

## VII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA BAN HÀNH

1. Dự kiến khi Nghị định được ban hành, về cơ bản, các cơ quan, tổ chức, cá nhân vẫn sử dụng nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực hiện hành. Kinh phí tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tổ chức thi hành Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật và được thực hiện đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính. Vì vậy, các kinh phí phát sinh này là không lớn so với hiệu quả kinh tế - xã hội mang lại, kinh phí này được thực hiện trong dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm của các bộ và các địa phương.

2. Thời gian trình thông qua ban hành: dự kiến trong Tháng 9/2026.

## VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

(Nội dung chưa phát sinh những vấn đề cần xin ý kiến)

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật; (3) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị định; (4) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; (5) Báo cáo thẩm định; (6) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định).*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng CP Lê Tiến Châu (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ PC (02b).

**BỘ TRƯỞNG**

**Hoàng Minh Sơn**